

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 88 /CV-TST

V/v: Giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận
KQKD kết thúc năm 2018 so với năm trước

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2019



**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 102 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, TP.HCM

Mã chứng khoán: VPS

Thực hiện theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính kết thúc năm 2018 (đã kiểm toán) của Công ty cổ phần Thuốc Sát Trùng Việt Nam;

Chúng tôi xin giải trình về trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh kết thúc năm 2018 thay đổi hơn 10% so với Báo cáo năm trước như sau:

1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG:

Chỉ tiêu	BCTC Riêng				Chênh lệch	
	Năm 2018	C.phí/ D.Số %	Năm 2017	C.phí/ D.Số %	Giá trị	%
Doanh thu	680,452,618,823		748,653,333,262		(68,200,714,439)	-9.11%
Các khoản giảm trừ	40,021,390,948		43,791,079,824			
Doanh thu thuần	640,431,227,875		704,862,253,438		(64,431,025,563)	
Giá vốn	473,181,611,892	69.54%	498,818,968,710	66.63%		2.91%
Lợi nhuận gộp	167,249,615,983		206,043,284,728		(38,793,668,745)	
D.Thu hoạt động tài chính	11,443,030,188		13,994,101,459		(2,551,071,271)	
Chi phí tài chính	11,676,664,806	1.72%	13,443,727,188	1.80%		-0.08%
Chi phí bán hàng	85,464,681,640	12.56%	90,171,189,403	12.04%		0.52%
Chi phí quản lý	44,291,980,217	6.51%	62,164,065,064	8.30%		-1.79%
L.Nhuận thuần từ HĐKD	37,259,319,508	5.48%	54,258,404,532	7.25%	(16,999,085,024)	-31.33%
Lợi nhuận khác	338,300,102		(58,039,428)		280,260,674	
Lợi nhuận trước thuế	37,597,619,610	5.53%	54,200,365,104	7.24%	(16,602,745,494)	-30.63%
Tổng L.Nhuận sau thuế	31,166,528,425	4.58%	44,407,964,209	5.93%	(13,241,435,784)	-29.82%



2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT:

Chi tiêu	BCTC Hợp Nhất					
	Năm 2018	C.phí/ D.Số %	Năm 2017	C.phí/ D.Số %	Chênh lệch	
					Giá trị	%
Doanh thu	737,397,716,999		801,593,675,437		(64,195,958,438)	-8.01%
Các khoản giảm trừ	40,021,390,948		44,126,314,465		(4,104,923,517)	
Doanh thu thuần	697,376,326,051		757,467,360,972		(60,091,034,921)	
Giá vốn	513,460,092,420	69.63%	538,699,410,499	67.20%	(25,239,318,079)	-4.69%
Lợi nhuận gộp	183,916,233,631		218,767,950,473		(34,851,716,842)	
D.Thu hoạt động tài chính	7,711,934,916		13,171,902,191		(5,459,967,275)	
Chi phí tài chính	7,597,839,811	1.03%	13,525,684,436	1.69%	(5,927,844,625)	-43.83%
Lãi/lỗ liên doanh, liên kết	(7,121,199,444)		(4,286,051,758)		(2,835,147,686)	
Chi phí bán hàng	86,797,257,426	11.77%	91,755,112,530	11.45%	(4,957,855,104)	-5.40%
Chi phí quản lý	53,016,755,654	7.19%	71,002,786,859	8.86%	(17,986,031,205)	-25.33%
L.Nhuận thuần từ HĐKD	37,095,116,212	5.03%	51,370,217,081	6.41%	(14,275,100,869)	-27.79%
Lợi nhuận khác	339,426,011		(179,475,190)		159,950,821	
Lợi nhuận trước thuế	37,434,542,223	5.08%	51,190,741,891	6.39%	(13,756,199,668)	-26.87%
Tổng L.Nhuận sau thuế	28,725,929,746	3.90%	40,712,238,701	5.08%	(11,986,308,955)	-29.44%

Qua số liệu trên cho thấy, kết thúc năm tài chính 2018 mặc dù công ty đã hạn chế, tiết giảm các khoản chi phí, doanh số bán hàng vẫn giảm (giảm 9,11% và 8,01%) so với cùng kỳ, chủ yếu do một số nguyên nhân sau:

- Tình hình thời tiết trong năm 2018 là một năm rất kém khởi sắc, diễn biến khá phức tạp, không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp so với năm 2017, mùa vụ diễn biến không đúng theo trung bình nhiều năm của ngành thuốc BVTV. Cụ thể, thời tiết đầu năm 2018 khá thuận lợi cho sự sinh trưởng và phát triển cây trồng nhưng dịch hại ít, đến nửa cuối năm 2018 diễn biến phức tạp hiện tượng mưa lớn, lũ dâng cao xuất hiện trên diện rộng ở nhiều nơi đã ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.
- Chủ trương siết chặt vấn đề môi trường thông qua giảm dư lượng sử dụng thuốc BVTV, cấm một số hoạt chất đã tác động lớn đến kết quả kinh doanh, doanh số sụt giảm ở hầu hết các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV.
- Ý thức của nông dân về việc hạn chế dùng thuốc BVTV đã tác động không nhỏ đến doanh số, kết quả kinh doanh.
- Giá vốn vẫn còn ở mức cao do nguồn cung ứng nguyên liệu vật liệu khan hiếm chủ yếu phụ thuộc vào nhập khẩu, giá còn cao, tỷ giá ngoại tệ biến động tăng.
- Kết quả kinh doanh từ công ty liên kết Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries Ito, dẫn đến công ty phải trích lập dự phòng đầu tư tài chính. Đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty so với cùng kỳ năm trước.
- Các khoản chi phí về bán hàng tăng do Công ty tăng khoản chi phí chiết khấu thanh toán nhằm khuyến khích mua hàng và thu tiền bán hàng;

Từ những yếu tố trên làm cho tổng lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng của Công ty giảm 29,82% và Báo cáo tài chính hợp nhất giảm 29,44%.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT, NS, KT.



Nguyễn Thân